

Số: 666/QĐ-CDPT

Phú Thọ, ngày 26 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận kết quả xếp loại tập thể và viên chức năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN PHÚ THỌ

Căn cứ Quyết định số 4310/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2020 của đơn vị;

Căn cứ Biên bản họp ngày 25/11/2020 của Hội nghị đánh giá xếp loại viên chức năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả xếp loại tập thể và viên chức năm 2020 như sau:

- Tập thể: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 10 tập thể
Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 04 tập thể
- Cá nhân: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 19 viên chức
Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 66 viên chức
Hoàn thành nhiệm vụ: 07 viên chức
(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các ông (bà) trưởng các phòng, khoa, trung tâm và các cá nhân có tên trong danh sách kèm theo căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: TCHC;VT.



HIỆU TRƯỞNG
Ths. Trần Thị Thúy Lan

DANH SÁCH XẾP LOẠI TẬP THỂ VÀ VIÊN CHỨC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 666/QĐ-CDPT ngày 25/11/2020

của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cơ điện Phú Thọ)

A. Tập thể:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

- | | | |
|----------------------------|-----------------------------|------------------|
| 1. Phòng Đào tạo và HTQT | 5. Trung tâm TS và GTVL | 9. Khoa Động lực |
| 2. Phòng Công tác HSSV | 6. Khoa Cơ khí | 10. Khoa Điện |
| 3. Phòng Quản trị đời sống | 7. Khoa Điện tử - Điện lạnh | |
| 4. Phòng Khảo thí | 8. Khoa khoa học cơ bản | |

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- | | |
|-----------------------------|-----------------------------|
| 1. Phòng Tổ chức Hành chính | 3. Khoa Công nghệ thông tin |
| 2. Phòng Tài chính kế toán | 4. Khoa Chế biến nông sản |

B. Cá nhân:

I. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- | | | |
|------------------------|--------------------|---------------------|
| 1. Lê Đức Vũ | 8. Lê Đức Minh | 15. Vũ Văn Quang |
| 2. Phạm Hồng Hải | 9. Hoàng Văn Tiến | 16. Phạm Duy Hiền |
| 3. Đinh Thị Hằng | 10. Bùi Trung Hiếu | 17. Nguyễn Đăng Thọ |
| 4. Lê Thị Minh Vượng | 11. Trịnh Trà Vinh | 18. Trần Văn Tích |
| 5. Nguyễn Ngọc Thành | 12. Bùi Quốc Huy | 19. Trần Tiến Dũng |
| 6. Nguyễn T. Kim Nhung | 13. Vũ Xuân Dậu | |
| 7. Nguyễn Chí Kiên | 14. Vũ Quang Long | |

II. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- | | | |
|--------------------------|---------------------------|--------------------------|
| 1. Nguyễn T. Thúy Liễu | 23. Hoàng Phương Thúy | 46. Nguyễn Văn Đào |
| 2. Nguyễn Thành Công | 24. Lê Diên Dũng | 47. Bùi Thanh Tùng |
| 3. Nguyễn Công Toàn | 25. Nguyễn Tuấn Hà | 48. Vũ Hải Nam |
| 4. Nguyễn T. Phương Vũ | 26. Nguyễn Thái Việt | 49. Hà Việt Dũng |
| 5. Nguyễn Thị Kim Liên | 27. Nguyễn Ngọc Quyết | 50. Lê Anh Tuấn |
| 6. Phạm Thị Thuý Hằng | 28. Đàm Thị Ngọc Hà | 51. Nguyễn Hoàng Nghĩa |
| 7. Văn Lê Nhật Anh | 29. Nguyễn Thuý Đông | 52. Nguyễn Văn Đạt |
| 8. Không Đỗ Mai Nhuệ | 30. Lê Thị Phương Huyền | 53. Đặng Văn Anh |
| 9. Hà Thị Thúy | 31. Trần Quý Hùng | 54. Nguyễn T. Thanh Nhân |
| 10. Nguyễn Hằng Nga | 32. Nguyễn Chức Vụ | 55. Nguyễn Hồng Thắng |
| 11. Nguyễn Thế Vinh | 33. Trương Thùy Dương | 56. Nguyễn Huy Tiến |
| 12. Trần Tiến Cường | 34. Nguyễn T. Hương Giang | 57. Hoàng Văn Đàm |
| 13. Nguyễn Thị Ngọc Hà | 35. Đặng Thị Thanh Xuân | 58. Nguyễn T. Minh Thành |
| 14. Nguyễn Đăng Hải | 36. Phạm Thị Bích Thảo | 59. Nguyễn Thị Lưu |
| 15. Trần Quốc Huy | 37. Lê Hà Tiệp | 60. Mai Thanh Huyền |
| 16. Hoàng Huy Đồng | 38. Nguyễn Thị Hoa | 61. Nguyễn T. Phương Chi |
| 17. Đặng Tường Linh | 39. Nguyễn Trí Hùng | 62. Đinh Cảnh Phương |
| 18. Đinh Hồ Nam | 40. Trần Thị Ngọc Thu | 63. Nguyễn Hải Duy |
| 19. Nguyễn T. Phương Mai | 41. Nguyễn Văn Hậu | 64. Nguyễn Sỹ Lộc |
| 20. Nguyễn Thành Chung | 42. Phạm Thị Mai | 65. Lê Thu Huyền |
| 21. Nguyễn T. Thu Hiền | 43. Nguyễn Mạnh Hưng | 66. Phạm Thị Loan |
| 22. Đỗ T. Thanh Uyên | 44. Nguyễn Văn Huệ | |
| | 45. Lâm Quang Vinh | |

III. Hoàn thành nhiệm vụ

- | | | |
|--------------------|-------------------------|-------------------|
| 1. Trần Sơn | 4. Nguyễn T. Thanh Hiền | 7. Vũ Thanh Quỳnh |
| 2. Lê Hùng | 5. Trương Đình Luân | |
| 3. Nguyễn Hữu Đông | 6. Trần Xuân Trung | |